

CeRaPOXY TA

KEO DÁN GẠCH EPOXY
2 THÀNH PHẦN · KHÁNG HOÁ CHẤT

MÔ TẢ SẢN PHẨM

CeRaPOXY TA là keo dán gạch cao cấp gốc epoxy hai thành phần, không dung môi, được thiết kế cho các hệ ốp lát yêu cầu cường độ bám dính cao và khả năng kháng hoá chất vượt trội. Sau khi đóng rắn, sản phẩm tạo liên kết bền chắc, chống thấm, không hút nước và chịu mài mòn tốt. Phù hợp để dán gạch, đá trên các bề mặt đặc biệt như kim loại, tấm cemboard, tấm thạch cao và các khu vực công nghiệp, phòng thí nghiệm hoặc môi trường có tiếp xúc hoá chất.



PHÂN LOẠI · CHỨNG NHẬN
EN 12004-1:2017
R2T — keo gốc nhựa phản ứng, bám dính cải tiến, chống trượt

THÔNG SỐ NHANH

ĐÓNG GÓI	5,2kg/bộ
MÀU SẮC	Trắng
HẠN SỬ DỤNG	12 tháng khi bao bì chưa mở
TỈ LỆ PHA TRỘN	A : B = 3 : 1
ĐỊNH MỨC	~1,8kg/m² cho độ dày lớp keo 1mm
THỜI GIAN SỬ DỤNG SAU TRỘN	15 phút ở 35°C · 30 phút ở 25°C
NHIỆT ĐỘ BỀ MẶT THI CÔNG	5 - 35°C
THỜI GIAN CHỈNH GẠCH	05 phút
ĐỘ DÀY KHUYẾN NGHỊ	1 - 10mm
THỜI GIAN CHÀ RON	Tường: sau 06 giờ Sàn: sau 24 giờ
CHO PHÉP LƯU THÔNG	24 giờ
SẴN SÀNG SỬ DỤNG	07 ngày



CÔNG TRÌNH TIÊU BIỂU
BW Đồng An 2

CÔNG DỤNG

- **Vật liệu hoàn thiện:** gạch ceramic, porcelain và đá tự nhiên
- **Tải trọng gạch:** Tối đa 60kg/m² · Trét thêm lớp keo mặt sau gạch, đá để đạt bám dính tốt nhất
- **Bề mặt:** bê tông, sàn và tường làm phẳng bằng vữa gốc xi măng, tấm cemboard, bề mặt gạch cũ, bề mặt sản phẩm chống thấm, bề mặt kim loại

KHU VỰC SỬ DỤNG & KÍCH THƯỚC GẠCH (cm × cm)

Khu vực sử dụng	Trong nhà	Ngoài trời có mái che	Ngoài trời không mái che
Lát sàn	80 × 160	80 × 160	–
Ốp tường (cao tối đa 3m)	80 × 160	80 × 80	–
Ốp tường (cao tối đa 6m)	80 × 160	80 × 80	–
Ốp tường (cao hơn 6m)	LIÊN HỆ BỘ PHẬN KỸ THUẬT		
Gạch chồng gạch	60 × 60	LIÊN HỆ BỘ PHẬN KỸ THUẬT	
Bể bơi	60 × 60		
Bể nước sinh hoạt	60 × 60		
Tấm cemboard	60 × 60		
Bề mặt chống thấm gốc xi măng / acrylic / PU	60 × 60	60 × 60	60 × 60

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Chỉ tiêu đánh giá	Tiêu chuẩn	Yêu cầu	Kết quả
Cường độ bám dính khi cắt	TCVN 7899-2:2008 EN 12004-2:2017	≥ 2,0MPa	≥ 4,0MPa
Cường độ bám dính khi cắt sau khi ngâm trong nước			≥ 4,0MPa
Cường độ bám dính khi cắt sau khi sốc nhiệt			≥ 3,0MPa
Cường độ bám dính tại thời gian mở 20 phút		≥ 0,5MPa	Đạt
Độ trượt		≤ 0,5mm	

Kết quả và đề xuất dựa trên thử nghiệm trong phòng thí nghiệm; kết quả thực tế có thể thay đổi tuỳ phương pháp và điều kiện thi công cụ thể

KHẢ NĂNG KHÁNG HOÁ CHẤT

Hoá chất	10 ngày	30 ngày
Axit clohydric (HCl) 10%	√√	√√
Axit clohydric (HCl) 37%	√√	√
Axit sunfuric (H_2SO_4) 10%	√√	√√
Axit nitric (HNO_3) 5%	√√	√√
Axit nitric (HNO_3) 40%	√√	×
Axit axetic 10%	√√	√√
Axit citric 25%	√√	√√

Hoá chất	10 ngày	30 ngày
Amoniac 28%	√√	√√
Xút (NaOH) 25%	√√	√√
Axeton	√	×
Cồn etylic	√√	√√
Benzen	√√	√√
Xăng	√√	√√

√√ Kháng tốt · √ Kháng trung bình · × Kháng yếu hoặc không kháng · 10 ngày: tiếp xúc ngắn hạn · 30 ngày: tiếp xúc dài hạn

HƯỚNG DẪN AN TOÀN

- **Da và mắt:** sản phẩm chứa nhựa epoxy và chất đóng rắn, có thể gây kích ứng da, mắt hoặc phản ứng dị ứng với người nhạy cảm; tiếp xúc lâu với da có thể gây viêm da hoặc mẫn cảm; keo hoặc hơi bay ra tiếp xúc với mắt có thể gây kích ứng mạnh
- **Văng vào mắt:** rửa ngay dưới vòi nước sạch chảy nhẹ 10 - 15 phút, không dụi mắt; còn kích ứng, đau rát hoặc nhìn mờ thì đến cơ sở y tế gần nhất
- **Bảo hộ:** Găng tay chống hoá chất · Kính bảo hộ mắt · Khẩu trang hoặc mặt nạ bảo hộ khi thông gió hạn chế · Quần áo và giày bảo hộ
- **Môi trường thi công:** khu vực thông thoáng, lưu thông không khí tốt; tránh không gian kín; không để trẻ em, vật nuôi tiếp cận
- **Vật liệu thừa:** đậy kín bao bì, bảo quản nơi khô ráo thoáng mát; không đổ vật liệu chưa đóng rắn xuống cống; để đóng rắn hoàn toàn rồi xử lý theo quy định địa phương
- Tra cứu **Phiếu Dữ liệu An toàn Hoá chất (SDS)** mới nhất tại website chính thức BUMATECH hoặc liên hệ bộ phận kỹ thuật

KHUYẾN CÁO & MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

- Luôn thi công thử trên diện tích nhỏ để đánh giá độ bám dính và tương thích giữa keo, gạch/đá và nền trong điều kiện thực tế trước khi thi công diện rộng
- Không sử dụng ngoài khoảng nhiệt độ khuyến nghị hoặc trên bề mặt liên tục rung động mạnh
- Không trộn chung với phụ gia, chất xúc tác hoặc sản phẩm khác ngoài hướng dẫn — làm thay đổi đặc tính kỹ thuật và mất hiệu lực cam kết của nhà sản xuất
- Tuân thủ thời gian mở, thời gian chỉnh gạch và thời gian chờ chà ron; không đưa công trình vào sử dụng sớm hơn khuyến nghị
- Thông số trong tài liệu được xác lập từ thử nghiệm phòng thí nghiệm ở điều kiện tiêu chuẩn; giá trị thực tế thay đổi theo nhiệt độ, độ ẩm, vật liệu đi kèm, phương pháp và tay nghề thi công. Người sử dụng có trách nhiệm kiểm tra sự phù hợp với mục đích sử dụng thực tế
- BUMATECH không chịu trách nhiệm với tổn thất do sử dụng sai mục đích, thi công sai hướng dẫn hoặc kết hợp vật liệu không tương thích chưa được xác nhận bằng văn bản; bảo lưu quyền cập nhật thông tin kỹ thuật không cần báo trước. Kiểm tra phiên bản TDS mới nhất trên website trước mỗi dự án

CÔNG TY TNHH BUMATECH

Trụ sở: 154/1/5 Cống Lở, Phường Tân Sơn, TP. Hồ Chí Minh
Văn phòng: 91 Hoàng Bật Đạt, Phường Tân Sơn, TP. Hồ Chí Minh
Nhà xưởng: 820 Ấp Chánh, Xã Đức Lập, Tỉnh Tây Ninh

KỸ THUẬT 0979 793 804
KINH DOANH 0914 765 778
bumagreen@bumatech.com.vn
www.bumatech.vn

CHI TIẾT
BROCHURE KEO DÁN GẠCH
HỒ SƠ NĂNG LỰC BUMATECH

